TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HSST
Ngày 02/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà ông*: **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Văn Thóc
2. Ông Đặng Văn Phú
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Ông Lý Văn Thắng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Đỗ Hoàng Giang** - Kiểm sát viên.

Ngày 02/01/2025 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2024/HSST ngày 15/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 19/12/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hạng A M**; Sinh năm 1966 tại Lai Châu;

Nơi ĐKHKTT: Bản Nậm Vạc 1, xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Hạng A Thào (đã chết) và con bà Vừ Thị V (đã chết); Vợ: Giàng Thị Ch (đã chết); Con: Bị cáo có 12 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 2008;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Theo bản án số 49/2012/HSST ngày 13/7/2012, của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, xử phạt Hạng A M 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" Ngày 02/11/2013, Hạng A M chấp hành xong hình phạt. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2024, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Người bị tố giác:

- Nông Văn H, sinh năm 1983

Trú tại: Làng Chẽ, xã Vĩnh An, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt tại phiên toà không có lý do).

* Người bào chữa cho bị cáo Hạng A M: Bà Nông Thị Minh Hạnh – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/6/2024, Hạng A M đang ở lán tại suối Nậm Ban thuộc bản Nậm Vạc 1, xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn thì gặp một người đàn ông M không biết rõ lai lịch vào đặt vấn đề nhờ M đi mua ma túy với giá 20.000.000 đồng và được trả công 2.000.000 đồng, M đồng ý. Khoảng 10 giờ ngày 24/6/2024, Hạng A M đi lên bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn để xin thuốc Methadone uống. Tại quán nước trong bản Pa Mu, xã Hua Bum thì M có nói *"Ở đây ai có ma túy để bán không nếu có để sáng ngày mai 10 giờ mang ra khu vực gần nhà ông Nhè ở bản Trung Chải, xã Trung Chải bán cho tôi vì có người nhờ mua hộ với giá 20.000.000 đồng"*. Tại đó có một người đàn ông Hạng A M không biết lai lịch, địa chỉ hỏi "Có lấy thật 20.000.000 đồng không" M trả lời "Lấy thật", rồi Hạng A M nói tiếp "Nếu chờ quá 12 giờ trưa mai tại địa điểm trên không thấy ai đến thì tôi sẽ về nhà". Sau đó Hạng A M điều khiển xe máy về nhà, khi đến lán của Hạng A M tại suối Nậm Ban thì gặp người đàn ông đã nhờ M đi mua hộ ma túy, M có nói "Ngày mai sẽ đi mua ma túy". Đến sáng ngày 25/6/2024, tại lán nương của Hạng A M, người đang ông đó quay lại và đưa cho M số tiền 20.000.000 đồng. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày khi nhận được tiền xong, Hạng A M điều khiển xe máy lên khu vực đồi thông thuộc bản Trung Chải, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn để mua ma túy như đã thỏa thuận. Đến nơi Hạng A M gặp một người đàn ông đi ngược chiều, khi nhìn thấy nhau cả hai ngươi dừng lại thì người đàn ông đó có hỏi "Mày có phải thằng hôm qua hỏi mua ma túy không". M trả lời "Đúng rồi". Quá trình trao đổi Hạng A M mua được của một người đàn ông 02 gói Heroine được bọc trong một túi nilon màu trắng với giá 18.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Hạng A M đã tách một ít ra để sử dụng bằng hình thức hít rồi gói lại và đi về nhà. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày khi Hạng A M đang trên đường về nhà đến địa phận bản Nậm Nó 2, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu thì bị lực lượng Công an phát hiện Hạng A M đang cất giữ 01 túi nilon màu trắng được buộc thắt nút, bên trong có chứa 02 gói Heroine, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng 02 gói ma túy và số tiền 2.000.000 đồng và 01 xe máy Hạng A M đã dùng vào việc phạm tội.

Ngày 26/6/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã mở niêm phong xác định khối lượng số 191 ngày 26/6/2024 của giam định viên tư pháp theo vụ việc kết luận: gói chất bột màu trắng thu giữ của Hạng A M kí hiệu M1A sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 20,43 gam và gói chất bột màu trắng kí hiệu M2A sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 7,13 gam. Tổng số 02 gói ma túy thu giữ của Hạng A M có khối lượng là 27,56 gam và đã trích 0,12 gam chất bột, màu

trắng có ký hiệu M1 tại gói ký hiệu M1A và 0,19 gam có ký hiệu M2 tại gói ký hiệu M2A thu giữ của Hạng A M gửi làm mẫu giám định chất ma túy và giám định số tiền 2.000.000 đồng (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) là tiền thu giữ của Hạng A M về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 857/GĐ-KTHS ngày 27/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 mẫu chất bột, màu trắng (kí hiệu M1 và M2) thu giữ của Hạng A M gửi đến giám định là ma tuý, loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản kết luận giám định số 858/GĐ-KTHS ngày 28/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* có mã số hiệu: UZ 18075670, GV 21094737, RL16399288; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* có mã số hiệu: NC 21055479, CA 19894762, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng *(Một trăm nghìn đồng)* có mã số hiệu: PR 20257681, thu giữ của Hạng A M gửi đến giám định đều là tiền thật (Hoàn lại mẫu vật giám định).

Cáo trạng số 37/CT - VKSNN ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Hạng A M về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm:

...

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hạng A M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hạng A M từ 12 năm đến 13 năm tù; áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, về vật

chứng đề nghị tịch thu chiếc xe máy mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội và số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo và xử lý vật chứng khác theo quy định của pháp luật. Về án phí bị cáo Hạng A M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đưa ra những quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo; áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí theo quy định đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng A M.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi của mình. Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và lời người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa và lời trình bày của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hạng A M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 25/6/2024, Hạng A M trú tại bản Nậm Vạc 1, xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu được một người đàn ông Ma không biết rõ lai lịch quê ở Bắc Giang đặt vấn đề nhờ Ma đi mua ma túy hộ với giá 20.000.000 đồng và được trả công 2.000.000 đồng, Ma đồng ý, sau khi nhận tiền Hạng A M đã đi đến khu vực Bản Trung Chải, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu gặp và mua được của một người đàn ông bị cáo không biết tên tuổi và địa chỉ 02 gói Heroine có khối lượng 27,56 gam với giá 18.000.000 đồng cho người đàn ông bị

cáo không biết tên tuổi để được hưởng lợi tiền công là 2.000.000 đồng, mục đích bị cáo Hạng A M mua ma túy là để kiếm lời cho bản thân.

Do vậy, hành vi trên của bị cáo Hạng A M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý " quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Hơn nữa, ma tuý còn là tác nhân làm gia tăng tội phạm, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây xói mòn đạo lý, kinh tế xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy " là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4]. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên toà và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo: Ngày 13/7/2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử và xử phạt Hạng A Ma 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nhưng vì hám lơi bị cáo đã cố ý phạm tội.

Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo bản thân thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là chưa phù hợp với hành vi vi phạm và khối lượng ma túy bị cáo đã bị thu giữ và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị bị cáo phải chịu án phí là chưa phù hợp. Về xử lý vật chứng đề nghị xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần đề nghị của Kiểm sát viên.

Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- 27,25 gam Heroine còn lại sau giám định, vỏ bì niêm phong, mảnh nilon sau khi mở niêm phong được niêm phong trong một phong bì thư do Công an huyện Nậm Nhùn lưu hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vật chứng còn lại và vỏ bì niêm phong, mảnh nilon sau khi mở niêm phong vụ Hạng A M, sinh năm 1966, trú tại bản Nậm Vạc 1, xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu – hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị bắt ngày 25/6/2024.

Xét thấy đây là số ma túy thu giữ của bị cáo Hạng A M còn lại sau giám định là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ và vỏ bì là các vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng, nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe gắn máy biển kiểm soát 60C2 - 255.07, nhãn hiệu HONDA, loại Wave S màu đỏ đen, số khung 3100EY002955, số máy A31E0009510, dung tích xi lanh 109cm^3 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong) kèm 01 đăng ký xe mô tô số 022692, mang tên Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1987.

- Số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) thu giữ của Hạng A M phạm tội mà có được niêm phong trong một phong bì (loại phong bì thư của ngành bưu điện) được dán kín các mép.

Xét thấy chiếc xe mô tô là phương tiện mà bị cáo Hạng A M đã dùng vào việc phạm và số tiền bị cáo phạm tội mua bán trái phép ma túy mà có nên cần áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Hạng A M khai số Heroine bị cáo mua của một người đàn ông bị cáo không biết tên tuổi và địa chỉ. Kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ người đàn ông này. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý người đàn ông nói trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe máy bị cáo Hạng A M dùng vào việc phạm tội, bị cáo đã mua và trả hết tiền cho chị Võ Thị Mỹ H từ năm 2023 chị H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét đối với Võ Thị Mỹ H.

Theo lời khai của Hạng A M số Heroine bị cáo được một người quê ở Bắc Giang nhờ đi mua hộ và bị cáo được hưởng lợi 2.000.000 đồng. Quá trình trao đổi

không có ai chứng kiến, tại cơ quan điều tra Nông Văn Hưng không thừa nhận đã đưa tiền thuê Hạng A M đi mua ma túy. Trong hồ sơ vụ án chỉ có lời khai của Hạng A M, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên không có cơ sở để xử lý Nông Văn H theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo Hạng A M là người dân tộc thiểu số, sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hạng A M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hạng A M 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 26/6/2024.

□p dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

- 27,25 gam Heroine còn lại sau giám định, vỏ bì niêm phong, mảnh nilon sau khi mở niêm phong được niêm phong trong một phong bì thư do Công an huyện Nậm Nhùn lưu hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vật chứng còn lại và vỏ bì niêm phong, mảnh nilon sau khi mở niêm phong vụ Hạng A M, sinh năm 1966, trú tại bản Nậm Vạc 1, xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu – hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị bắt ngày 25/6/2024. Mặt sau của bì niêm phong các mép được dán kín, trên mép dán của bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng dán đè lên. Trên mảnh giấy trắng có thể hiện chữ ký, họ tên của: Lường Văn Đức, Lý Văn Hưng, Đặng Hồng Hạnh, Nguyễn Thành Đạt, Giàng A Nếnh, điểm chỉ ngón trỏ phải của Hạng A M và đóng 02 dấu hình tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 xe gắn máy biển kiểm soát 60C2 - 255.07, nhãn hiệu HONDA, loại Wave S màu đỏ đen, số khung 3100EY002955, số máy A31E0009510, dung tích xi lanh 109cm^3 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong) kèm 01 đăng ký xe mô tô số 022692, mang tên Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1987.

- Số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) được niêm phong trong một phong bì (loại phong bì thư của ngành bưu điện) được dán kín các mép. Mặt trước có ghi: Mẫu vật hoàn lại (số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Hạng A M),

kèm theo KLGĐ số 858/KL-KTHS ngày 28/6/2024 của PC09 Lai Châu. Mặt sau có chữ ký giáp lai của Lê Xuân Hoạt, Giàng A Tùng và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu. Tai Chi cục THADS huyện Nậm Nhùn đã tiến hành mở gói niêm phong tiền thấy bên trong có đủ số tiền 2.000.000 đồng, có đủ các seri như kết luận giám định;

Bao gồm 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng ; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng

Sau đó Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn đã niêm phong số tiền này lai bằng một phong bì thư cho Chi cục THADS huyện Nậm Nhùn phát hành. Mặt trước phong bì niêm phong có ghi "phong bì niêm phong tang vật vụ Hạng A M. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký, đầy đủ họ tên của Lê Bá Linh, Lê Thị Hương, Dương Thị Tươi và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của cơ quan THADS huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 21/11/2024 giữa Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng A M.

4. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Bằng